

Số: 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Thời gian: 08 giờ 00 phút, thứ Năm, ngày 28/04/2021

Địa điểm: Hội trường Công ty Vissan, 420 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu

- Người báo cáo: Ông Trần Khắc Danh - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:
 - + Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông sở hữu 80.913.700 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản theo danh sách chốt đến 16 giờ 00 ngày 22/03/2021.
 - + Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút, Số lượng Cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là: **65**, đại diện cho **78.607.927** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **97,15%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - + Theo Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu

1. Đoàn Chủ tọa thành phần như sau :

1. Ông Nguyễn Phúc Khoa, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
 2. Ông Nguyễn Ngọc An, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên
 3. Ông Phạm Trung Lâm, Phó Chủ tịch HĐQT – Thành viên
 4. Ông Lê Minh Tuấn, Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc - Thành viên
 5. Ông Huỳnh Quang Giàu, Thành viên HĐQT – Thành viên
- Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ đồng ý là 100%.

2. Ban Thư ký Đại hội, thành phần như sau :

1. Ông Nguyễn Ngọc Đăng Khoa – Phó Phòng KHĐT - Trưởng Ban Thư ký Đại hội
2. Ông Lưu Bằng Giang – Thư ký HĐQT - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội với tỷ lệ đồng ý là 100%

3. Ban Kiểm Phiếu, thành phần như sau:

1. Ông Lê Phước An, Phó Phòng Tổ chức Nhân sự - Trưởng Ban
2. Ông Tôn Thất Dũng, Đại diện Công ty Anco - Thành viên
3. Ông Nguyễn Văn Bình, Trưởng Phòng Công nghệ thông tin - Thành viên
4. Và các chuyên viên giúp việc cho Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ đồng ý là 100%

III. Giới thiệu Quy chế làm việc cuộc họp ĐHĐCĐ; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT và BKS; Chương trình cuộc họp

Ông Lê Minh Tuấn – Thành viên Đoàn Chủ tọa trình bày và xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông về:

1. Quy chế làm việc cuộc họp ĐHĐCĐ
2. Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT và BKS
3. Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ, trong đó Công ty có bổ sung thêm nội dung mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách; miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT so với chương trình dự kiến trước đó.

Đại hội nhất trí thông qua các Quy chế và chương trình cuộc họp với tỷ lệ đồng ý là 100%.

PHẦN II: NỘI DUNG CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. Đại hội đồng cổ đông nghe trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình

1. Ông Nguyễn Ngọc An, Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc, trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ năm 2021
2. Ông Nguyễn Phúc Khoa, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020
3. Ông Trương Việt Tiến, Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020
4. Ông Lê Minh Tuấn, Thành viên HĐQT, trình bày Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021
5. Ông Huỳnh Quang Giàu, Thành viên HĐQT, trình bày Tờ trình quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của HĐQT và BKS năm 2020; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021
6. Ông Trương Việt Tiến, Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020
7. Ông Tô Quốc Thái, Thành viên Ban Kiểm soát, trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

8. Ông Lê Minh Tuấn, Thành viên HĐQT, trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
9. Ông Phạm Trung Lâm, Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
10. Ông Nguyễn Phúc Khoa, Chủ tịch HĐQT, trình bày Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT
11. Bà Phạm Thị Thanh Tâm, Thành viên Ban Kiểm soát, trình bày Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS
12. Ông Nguyễn Phúc Khoa, Chủ tịch HĐQT, trình bày Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

1. Hỏi: Tình hình dịch bệnh Covid – 19 và dịch tả heo Châu Phi (ASF) đã tác động như thế nào tới kết quả kinh doanh trong Quý 1/2021 của Công ty?

Đáp: Dịch tả heo Châu Phi (ASF) gây khó khăn về nguồn cung heo hơi, ảnh hưởng đến giá nguyên liệu đầu vào, theo dự báo của một số cơ quan chức năng thì đến Quý 3/2021 mới có Vaccine. Dịch Covid – 19 trong thời gian qua diễn biến phức tạp và rất khó dự đoán, nếu không ngăn chặn được thì không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế Việt Nam.

Vừa qua, qua hoạt động sơ kết tình hình kinh doanh trong Quý 1/2021, Doanh thu Công ty đạt 1209 tỷ đồng (đạt 23% kế hoạch), lợi nhuận đạt 46,1 tỷ đồng (đạt 25% kế hoạch). Qua kết quả hoạt động kinh doanh trong Quý 1 vừa qua, trong thời gian tới Công ty cần phải nỗ lực rất nhiều để hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Số lượng Cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội trước khi tiến hành biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội là: 70, đại diện cho 78.614.330 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,16 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ năm 2021:

1.1. Kết quả hoạt động năm 2020:

- Tổng doanh thu:	5.168.538.482.752 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	204.925.710.249 đồng

1.2. Kế hoạch hoạt động năm 2021:

- Tổng doanh thu:	5.100.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	180.000.000.000 đồng

- Sản lượng:

- Thịt heo các loại: 17.745 tấn

- Thịt bò: 1.077 tấn
- Thực phẩm Chế biến: 30.350 tấn

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.587.922	99,966
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	12.500	0,016
Không hợp lệ	2.600	0,003

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.587.922	99,966
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	12.500	0,016
Không hợp lệ	2.600	0,003

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.591.322	99,971
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	9.100	0,012
Không hợp lệ	2.600	0,003

4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020; phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021, cụ thể như sau:

4.1 Phân phối lợi nhuận năm 2020: (ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2020	165.150.073.411
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2020, trong đó :	99.451.190.575
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	24.772.511.012
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2020 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	73.922.679.563
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý công ty (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý)	756.000.000
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2020 (3) = (1) - (2)	65.698.882.836
(4)	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	72.082.042.688
(5)	Cổ tức năm 2020 (không chia cổ tức)	-
(6)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5)	137.780.925.524

4.2 Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2021:

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích tối thiểu 15% lợi nhuận sau thuế

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động.
- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch nhưng không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động.

- Quỹ thưởng của người quản lý:

- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người quản lý chuyên trách.
- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người

quản lý chuyên trách nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

- Cổ tức chia cổ đông: không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và đầu tư máy móc thiết bị sản xuất năm 2021.

4.3 Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2021: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.583.422	99,961
Không tán thành	1.800	0,002
Không có ý kiến	15.200	0,019
Không hợp lệ	2.600	0,003

5. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021, cụ thể như sau:

5.1 Quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2020:

Đvt: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Trưởng Ban Kiểm soát	720.000.000	864.000.000
TỔNG CỘNG		720.000.000	864.000.000

5.2 Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

Đvt: đồng

Stt	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	144.000.000	172.800.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	4	480.000.000	576.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát	2	192.000.000	230.400.000
TỔNG CỘNG			816.000.000	979.200.000

❖ Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

5.3 Kế hoạch tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021

* Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2021:

- Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 67.000.000 đồng/tháng
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2021 của Chủ tịch HĐQT:
67.000.000 đồng/tháng x 8 tháng = 536.000.000 đồng

* Kế hoạch tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021:

- Mức lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 60.000.000 đồng/tháng.
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2021 của Trưởng ban kiểm soát:
60.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 720.000.000 đồng

* Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	Số người	Tiền thù lao 01 tháng	Số tháng	Quỹ thù lao Kế hoạch
Chủ tịch HĐQT	1	12.000.000	04	48.000.000
Phó Chủ tịch HĐQT	2	10.000.000	12	240.000.000
Thành viên HĐQT	2	10.000.000	12	240.000.000
Thành viên BKS	2	8.000.000	12	192.000.000
TỔNG CỘNG				720.000.000

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.569.722	99,943
Không tán thành	5.600	0,007
Không có ý kiến	25.100	0,032
Không hợp lệ	2.600	0,003

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản đã được kiểm toán.

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.587.922	99,966
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	12.500	0,016
Không hợp lệ	2.600	0,003

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản.

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.587.922	99,966
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	12.500	0,016
Không hợp lệ	2.600	0,003

8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.590.422	99,970
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	9.100	0,012
Không hợp lệ	3.500	0,004

9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.590.422	99,970
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	10.000	0,013
Không hợp lệ	2.600	0,003

10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.591.322	99,971
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	9.100	0,012
Không hợp lệ	2.600	0,003

11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.590.422	99,970
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	10.000	0,013
Không hợp lệ	2.600	0,003

12. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Huỳnh Quang Giàu
- Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2024 để thay thế ông Huỳnh Quang Giàu
- Nhiệm kỳ 2021 – 2024 của thành viên HĐQT mới sẽ kết thúc tại thời điểm cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

❖ Phân biểu quyết:

	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đồng dự họp (%)
Tán thành	78.588.322	99,967
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	12.100	0,015
Không hợp lệ	2.600	0,003

PHẦN V: CỔ ĐÔNG BẦU CỬ

1. Thông qua Danh sách ứng cử thành viên HĐQT

➤ Danh sách ứng cử viên vào HĐQT do cổ đông đề cử:

1. Ông Trương Vĩnh Tùng

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT với tỷ lệ đồng ý là 100%

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử HĐQT và BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu Đại hội.

2. Kết quả Bầu cử thành viên HĐQT

Theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử HĐQT và BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, các cá nhân có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT

1. Ông Trương Vĩnh Tùng

Số phiếu bầu: 78.602.022 phiếu , chiếm: 99,98 %

➤ **Danh sách trúng cử thành viên HĐQT**

1. Ông Trương Vĩnh Tùng

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được đọc trước Đại hội, tất cả cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý nội dung và biểu quyết nhất trí thông qua với 100% số phiếu tán thành.

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ 30 cùng ngày và lập thành 05 bản, được lưu tại Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ngọc Đăng Khoa

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Phúc Khoa

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Số: 01/NQĐHĐCĐ-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Xét Biên bản họp số 01/BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ năm 2021; với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động năm 2020:

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| - Tổng doanh thu: | 5.168.538.482.752 đồng |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế: | 204.925.710.249 đồng |

1.2. Kế hoạch hoạt động năm 2021:

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| - Tổng doanh thu: | 5.100.000.000.000 đồng |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế: | 180.000.000.000 đồng |

- Sản lượng:

- Thịt heo các loại: 17.745 tấn
- Thịt bò: 1.077 tấn
- Thực phẩm Chế biến: 30.350 tấn

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020; phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021, cụ thể như sau

1. Phân phối lợi nhuận năm 2020: (ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2020	165.150.073.411
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2020, trong đó :	99.451.190.575
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	24.772.511.012
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2020 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	73.922.679.563
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý công ty (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý)	756.000.000
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2020 (3) = (1) - (2)	65.698.882.836
(4)	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	72.082.042.688
(5)	Cổ tức năm 2020 (không chia cổ tức)	-
(6)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5)	137.780.925.524

2. Phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2021:

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích tối thiểu 15% lợi nhuận sau thuế

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động.
- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch nhưng không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người lao động.

- Quỹ thưởng của người quản lý:

- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người quản lý chuyên trách.
- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2021 của người

quản lý chuyên trách nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

- Cổ tức chia cổ đông: không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và đầu tư máy móc thiết bị sản xuất năm 2021.

3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2021: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.

Điều 5. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021, cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2020:

Đvt: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Trưởng Ban Kiểm soát	720.000.000	864.000.000
TỔNG CỘNG		720.000.000	864.000.000

2. Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

Đvt: đồng

Stt	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	144.000.000	172.800.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	4	480.000.000	576.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát	2	192.000.000	230.400.000
TỔNG CỘNG			816.000.000	979.200.000

❖ Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021

* Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2021:

- Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 67.000.000 đồng/tháng
- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2021 của Chủ tịch HĐQT:
 $67.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 8 \text{ tháng} = 536.000.000 \text{ đồng}$

* Kế hoạch tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021:

- Mức lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 60.000.000 đồng/tháng.

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2021 của Trường ban kiểm soát:

60.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 720.000.000 đồng

* Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	Số người	Tiền thù lao 01 tháng	Số tháng	Quỹ thù lao Kế hoạch
Chủ tịch HĐQT	1	12.000.000	04	48.000.000
Phó Chủ tịch HĐQT	2	10.000.000	12	240.000.000
Thành viên HĐQT	2	10.000.000	12	240.000.000
Thành viên BKS	2	8.000.000	12	192.000.000
TỔNG CỘNG				720.000.000

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản đã được kiểm toán

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản.

Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 12. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Huỳnh Quang Giàu
- Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2024 để thay thế ông Huỳnh Quang Giàu
- Nhiệm kỳ 2021 – 2024 của thành viên HĐQT mới sẽ kết thúc tại thời điểm cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Điều 13. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử HĐQT và BKS tại phiên họp ĐHĐCĐTN năm 2021, ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào thành viên HĐQT:

1. Ông Trương Vĩnh Tùng, trúng cử thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản./.

Nơi nhận:

- Như điều 14;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Phúc Khoa